

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2022/HS-ST

Ngày: 21/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quân – Nghề nghiệp: Hưu trí

Bà Nguyễn Thị Thúy Hoa – Nghề nghiệp: Giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Phú Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nụ – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Số 277/50 Khu phố 3, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 128/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 525/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022.

1. Trần Tấn Gi; Sinh ngày 12/7/2006, tại tỉnh Bình Dương; Hộ khẩu thường trú: Số 23/3B, ấp Nam Thới, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Tấn H và bà Phạm Thị Mỹ P; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 83/2022/HSST ngày 27/4/2022 Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tuyên phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự; Bị bắt và tạm giam ngày 31/3/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Anh H; sinh ngày 15/5/2005, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số 42/13H, ấp Thới Tứ 2, xã Thới T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Hoàng H và bà Đỗ Thị V; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị bắt và tạm giam ngày 31/3/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Đại diện theo pháp luật của bị cáo Trần Tấn Gi;

Có bà Phạm Thị Mỹ Ph, sinh năm 1987; (là mẹ ruột của bị cáo Gi); Cư trú, sinh sống: Số 23/3B, ấp N, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Anh H;

Có ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1981 và bà Đỗ Thị V, sinh năm 1985; (là cha mẹ ruột của bị cáo H); Cùng cư trú, sinh sống: Số 42/13H, ấp Thới Tứ 2, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người bào chữa: Luật sư Huỳnh Khắc Thuận – Thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Thành phố Hồ Chí Minh - bào chữa cho bị cáo Trần Tấn Gi (Có mặt).

Luật sư Đoàn Trọng Nghĩa – Thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Thành phố Hồ Chí Minh - bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh H (Có mặt).

Bị hại: Ông Lê Viết N, sinh năm 1981;

Nơi cư trú, sinh sống: Tổ 7, Khu phố Tân Long, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương (Vắng mặt).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Huỳnh Hữu T, sinh năm 2000;

Nơi cư trú, sinh sống: Số 3/90D, ấp Đình, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Phước D,

Nơi cư trú, sinh sống: Số 16 Hồng B, chợ T, phường Q, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Tấn Gi, sinh ngày 12/7/2006 và Nguyễn Anh H, sinh ngày 15/5/2005 rủ nhau đi đến nhà 01 người bạn ở Quận 12 chơi. Sau đó, H giao xe mô tô biển số 55P2-0430 cho Gi chở H ngồi phía sau. Đến khoảng 13 giờ 40 ngày 31/3/2022, khi đang lưu Th trên đường Tô Ngọc Vân, phường Thạnh Xuân, Quận 12 hướng từ cầu Ba Thôn 2 ra đường Quốc lộ 1, đến trước nhà số 93/3 Tô Ngọc Vân, tổ 8, khu phố 5, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Gi phát hiện anh Lê Viết Nam dừng xe mô tô biển số 6152-6538 ở lề đường đối diện sử dụng điện thoại di động nên Gi chỉ H biết có tài sản thì H hiểu là Gi rủ giật điện thoại. Đồng thời, Gi điều khiển xe quay lại, từ phía sau vượt lên, áp sát để H ngồi sau dùng tay giật được điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A51 của anh Nam rồi nhanh chóng tẩu thoát. Anh Nam tri hô, điều khiển xe đuổi theo và được quần chúng nhân dân xung quanh hỗ trợ bắt quả tang.

Tại Cơ quan CSĐT Công an Quận 12, Trần Tấn Giảo và Nguyễn Anh H đã khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản như nội dung nêu trên.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐDGTS ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND Quận 12 kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, có giá trị 3.450.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Lê Viết Nam đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì thêm.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A51, số Imei 1: 352353111250061, số Imei 2: 3523541F1250069 đã trả cho bị hại.

- 01 Xe mô tô biển số 55P2-0430, số máy HA08E-0060089, số khung RLLHHA08081Y060065.

Tại Cáo trạng số 102/CTr-VKS ngày 21 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố các bị cáo Trần Tấn Gi và Nguyễn Anh H về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 vẫn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trần Tấn Gi, Nguyễn Anh H về tội “Cướp giật tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2, Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 91, Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Tấn Gi từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Áp dụng điểm d khoản 2, Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91, Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Xử lý vật chứng của vụ án: Theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Người giám hộ cho các bị cáo đưa ra một số tình tiết nhằm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như: thành khẩn khai báo, bị hại đã nhận lại tài sản, các bị cáo còn chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức chưa đầy đủ vấn đề trong cuộc sống nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo về quan điểm thống nhất với cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát đối với các bị cáo; Tuy nhiên, Luật sư cũng nêu lên một số vấn đề nhằm làm tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm bản luận tội và cho rằng Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng đầy đủ các tình tiết đối

với các bị cáo và mức án đề nghị phù hợp nhằm cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục cải tạo các bị cáo thành người tốt.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; các bị cáo không tranh luận bổ sung và không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 12, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vào khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trước địa chỉ không số, đường Tô Ngọc Vân, Tổ 15, khu phố 5, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Trần Tấn Gi điều khiển xe mô tô biển số 55P2-0430 chở Nguyễn Anh H ngồi phía sau, áp sát vào bên trái của anh Lê Việt Nam để bị cáo H dùng tay phải giật 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 của anh Nam có giá trị 3.450.000 đồng. Về quan điểm bào chữa của Luật sư cũng đã được Đại diện Viện kiểm sát tranh luận và Hội đồng xét xử đồng ý với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ, lời khai của bị hại và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Trần Tấn Gi, Nguyễn Anh H đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra, bản thân các bị cáo vì lười lao động, nảy sinh lòng tham, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động chính đáng nên vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm

minh bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo Gi khi phạm tội khi ở độ tuổi từ 14 đến 16 tuổi; bị cáo H khi phạm tội khi ở độ tuổi từ 16 đến 18 tuổi nên cần áp dụng quy định Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội để áp dụng mức hình phạt tù đối với các bị cáo và tuân thủ nguyên tắc mức phạt tù áp dụng đối với người đã thành niên. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đề nghị áp dụng điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Tấn Gi. Hội đồng xét xử nhận thấy khi bị cáo Gi phát hiện người bị hại đứng sử dụng điện thoại bên đường thì bị cáo Gi chỉ cho bị cáo H biết và tại phiên tòa, bị cáo H khai là việc bị cáo Gi chỉ người bị hại đứng sử dụng điện thoại thì bị cáo hiểu là giật điện thoại của người bị hại chứ bị cáo Gi không có rủ cù thể. Do đó, không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Gi.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, ...”. Do các bị cáo khi phạm là người chưa thành niên, chưa có thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Tấn Gi tại Bản án số 83/2022/HSST ngày 27/4/2022 Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tuyên phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Như vậy, ngoài việc bị cáo chấp hành hình phạt của bản án này bị cáo còn phải chấp hành hình phạt bản án 83/2022/HSST ngày 27/4/2022 Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tuyên phạt bị cáo 03 năm tù theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Xử lý vật chứng:

- 01 Xe mô tô biển số 55P2-0430, số máy HA08E-0060089, số khung RLLHHA08081Y060065. Qua xác minh, xe có biển số là 50 YI-498.50 do anh Huỳnh Nguyễn Th đứng tên chủ xe. Anh Th trình bày, vào năm 2020 đã bán xe cho một người đàn ông chưa xác định. Biển số xe 5SP2-0430 là của xe mô tô có số máy 22A-037925, số khung Y-037925 do ông Nguyễn Phước D đứng tên chủ sở hữu nhưng ông D đã bỏ địa Ph đi đâu không rõ. Bị can H khai vào khoảng đầu tháng 3 năm 2022, mua lại xe của người đàn ông tên là Ba Đủ (không rõ lai lịch) sử dụng làm Ph tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã

đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Vì vậy, cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời gian nhất định, nếu sau thời gian đăng báo không có ai là chủ sở hữu hợp pháp đến nhận sẽ tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước chiếc xe nói trên và tiêu hủy biển số trên.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện theo pháp luật, Luật sư, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Tấn Gi** và **Nguyễn Anh Hào** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2, Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Trần Tấn Gi**: 02 (Hai) năm tù; Tổng hợp với 03 (Ba) năm tù của Bản án 83/2022/HSST ngày 27/4/2022 Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn. Buộc bị cáo **Trần Tấn Gi** chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2022, nhưng được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 05/7/2021 đến ngày 03/12/2021.

- Áp dụng điểm d khoản 2, Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Anh H**: 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng Tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2022.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Giao cơ quan Thi hành án dân sự Quận 12 tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp 01 xe mô tô số máy HA08E-0060089, số khung RLLHHA08081Y060065 và biển số 55P2-0430 trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày đăng báo; quá thời hạn trên không có ai là chủ sở hữu hợp pháp đến nhận sẽ tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước chiếc xe trên và tiêu hủy biển số xe trên.

Về án phí:

- Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

- Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Các bị cáo, Người đại diện theo pháp luật, Luật sư có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12;
- Công an Quận 12;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện theo pháp luật;
- Luật sư;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê